

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 32/2022/ĐS-ST

Ngày: 06-04-2022

“V/v *Tranh chấp hợp
đồng góp hui*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Hùng
2. Bà Nguyễn Thị Sương

Thư ký phiên tòa: Ông Trương Minh Tấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Trần Thúy Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 04 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 120/2020/TLST-DS, ngày 11/6/2020, ngày 08/11/2021 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng góp hui*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 151/2021/QĐXXST-DS, ngày 20 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2022/QĐST-DS, ngày 19/01/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2022/QĐST-DS, ngày 18/02/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2022/QĐST-DS, ngày 06/03/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị H, sinh năm 1967 (có mặt)

Ông Đặng Văn P, sinh năm 1962

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện theo ủy quyền của ông P: Bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1957; địa chỉ: ấp C, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (Theo văn bản ủy quyền ngày 10/03/2020, có mặt).

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1975 (có mặt)

Ông Phạm Văn M, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp D, xã E, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Châu Thị L, sinh năm 1962 (vắng mặt)

2. Ông Võ Thanh H, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- *Người làm chứng:*

1. Bà Lê Ngọc S, sinh năm 1967 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp 6B, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1957 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp BP, xã LM, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

3. Bà Lưu Thị H, sinh năm 1951 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

4. Bà Võ Hồng T, sinh năm 1975 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp BP, xã LM, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

5. Ông Phạm Văn B (Bảy B), sinh năm 1965 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp D, xã E, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

6. Ông Nguyễn Văn Trường S (S L), sinh năm 1982 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp D, xã E, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

7. Bà Nguyễn Thị Luận, sinh năm 1961 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp D, xã E, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

8. Bà Lê Thị Thu H (Thiểm ND), sinh năm 1958 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

9. Bà Lê Thị S (Bác bảy BP), sinh năm 1949 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp BP, xã LM, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

10. Bà Bùi Thị H, sinh năm 1972 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp BP, xã LM, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

11. Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1958 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp 6B, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

12. Bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1978 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp D, xã E, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

13. Bà Đặng Thị E (Sáu E), sinh năm 1966 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp D, xã E, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

14. Bà Vũ Thị V (Chị CNM), sinh năm 1969 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

15. Bà Lê Thị Thanh T (Cô Ba M), sinh năm 1961 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp D, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

16. Ông Lê Quang T, sinh năm 1979 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp 6B, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

17. Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1970 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp D, xã E, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

18. Bà Trù Thị N, sinh năm 1971 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp D, xã E, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

19. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1964 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

20. Chị Nguyễn Thị Cẩm L, sinh năm 1986 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

21. Chị Đoàn Thị H, sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: ấp TNB, xã TL, huyện Tam Bình, Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 06/05/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Võ Thị H, ông Đặng Văn P trình bày: Bà H, ông P tham gia chơi hụi do bị đơn làm đầu thảo, trong danh sách hụi ghi tên là “2 P”, khi chơi hụi thì không có đưa danh sách hụi cho ông bà, khi bề hụi tháng 5/2017 thì ông bà yêu cầu nhiều lần thì bị đơn mới viết tay và đưa danh sách hụi cho ông bà, các dây hụi cụ thể như sau:

1/Hụi 5.000.000đ, mở ngày 20/09/2016 âm lịch 20/10/2016 dương lịch, hụi 01 tháng khui 01 lần, có 04 dây, mỗi dây tham gia 01 phần số tiền đóng cụ thể như sau:

Dây 1: Quá trình tham gia đóng được 8 lần: (lần 1: Tháng 9/2016 kêu 2.050.000đ, đóng 2.950.000đ; lần 2: Tháng 10/2016 kêu 2.050.000đ, đóng 2.950.000đ; lần 3: Tháng 11/2016 kêu 2.150.000đ, đóng 2.850.000đ; lần 4: Tháng 12/2016 kêu 2.500.000đ, đóng 2.500.000đ; lần 5: Tháng 01/2017 kêu 2.200.000đ, đóng 2.800.000đ; lần 6: Tháng 02/2017 kêu 2.150.000đ, đóng 2.850.000đ; lần 7: Tháng 03/2017 kêu 2.050.000đ, đóng 2.950.000đ; lần 8: Tháng 04/2017 kêu 2.100.000đ, đóng 2.900.000đ). Tổng số tiền của dây hụi đóng là 22.750.000đ.

Dây 5: Quá trình tham gia đóng được 8 lần: (lần 1: Tháng 9/2016 kêu 2.050.000đ, đóng 2.950.000đ; lần 2: Tháng 10/2016 kêu 2.300.000đ, đóng 2.700.000đ; lần 3: Tháng 11/2016 kêu 2.400.000đ, đóng 2.600.000đ; lần 4: Tháng 12/2016 kêu 2.750.000đ, đóng

2.250.000đ; lần 5: Tháng 01/2017 kêu 2.350.000đ, đóng 2.650.000đ; lần 6: Tháng 02/2017 kêu 2.250.000đ, đóng 2.750.000đ; lần 7: Tháng 03/2017 kêu 2.350.000đ, đóng 2.650.000đ; lần 8: Tháng 04/2017 kêu 2.350.000đ, đóng 2.650.000đ). Tổng số tiền của dây hụi này đóng là 21.200.000đ.

Dây 8: Quá trình tham gia đóng được 8 lần: (lần 1: Tháng 9/2016 kêu 2.050.000đ, đóng 2.950.000đ; lần 2: Tháng 10/2016 kêu 2.350.000đ, đóng 2.650.000đ; lần 3: Tháng 11/2016 kêu 2.400.000đ, đóng 2.600.000đ; lần 4: Tháng 12/2016 kêu 2.800.000đ, đóng 2.200.000đ; lần 5: Tháng 01/2017 kêu 2.250.000đ, đóng 2.750.000đ; lần 6: Tháng 02/2017 kêu 2.350.000đ, đóng 2.650.000đ; lần 7: Tháng 03/2017 kêu 2.300.000đ, đóng 2.700.000đ; lần 8: Tháng 04/2017 kêu 2.350.000đ, đóng 2.650.000đ). Tổng số tiền của dây hụi này là 21.150.000đ.

Tổng cộng 03 dây hụi tháng 5.000.000đ, số tiền hụi vợ chồng ông P, bà H đóng số tiền là 65.100.000đ (*Sáu mươi lăm triệu, một trăm nghìn đồng*).

Còn 01 dây hụi 5.000.000đ chết, ngày 20/09/2016 âm lịch, vợ chồng ông, bà đóng lại là 25.000.000đ. Như vậy khấu trừ hụi $(65.100.000đ - 25.000.000đ) = 40.100.000đ$, ông, bà yêu cầu tính lãi 20%/năm tính tròn 53 tháng (từ 4/2017 đến 9/2021), số tiền lãi là 33.920.000đ, tổng cộng là 73.920.000đ (*Bảy mươi ba triệu, chín trăm hai mươi nghìn đồng*).

2/Hụi 5.000.000đ, mở ngày 9/6/2016 âm lịch, nhằm ngày 12/7/2016 dương lịch, 01 tháng khui 01 lần: Vợ chồng ông, bà tham gia 06 dây, trong đó chết 04 dây, sống 02 dây, mỗi dây có 14 phần, ông bà tham gia 01 phần cụ thể như sau:

Dây 1: Quá trình tham gia đóng được 12 lần như sau: (lần 1: Tháng 06/2016 kêu 1.750.000đ, đóng 3.250.000đ; lần 2: Tháng 07/2016 kêu 2.200.000đ, đóng 2.800.000đ; lần 3: Tháng 08/2016 kêu 2.500.000đ, đóng 2.500.000đ; lần 4: Tháng 09/2016 kêu 1.950.000đ, đóng 3.050.000đ; lần 5: Tháng 10/2016 kêu 2.050.000đ, đóng 2.090.000đ; lần 6: Tháng 11/2016 kêu 2.150.000đ, đóng 2.850.000đ; lần 7: Tháng 12/2016 kêu 2.250.000đ, đóng 2.750.000đ; lần 8: Tháng 01/2017 kêu 2.050.000đ, đóng 2.950.000đ; lần 9: Tháng 02/2017 kêu 2.150.000đ, đóng 2.850.000đ; lần 10: Tháng 03/2017 kêu 2.000.000đ, đóng 3.000.000đ; lần 11: Tháng 04/2017 kêu 1.850.000đ, đóng 3.150.000đ; lần 12: Tháng 05/2017 kêu 1.750.000đ, đóng 3.250.000đ; lần thứ 13: tháng 06/2017, tới vợ chồng ông bà hết thì bể hụi. Tổng cộng số tiền đóng dây 1 số tiền là 35.350.000đ, yêu

cầu bị đơn, anh M trả cho số tiền hốt hội cuối bằng số tiền 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*).

Dây 6: Quá trình tham gia đóng 12 lần như sau: (lần 1: Tháng 06/2016 kêu 1.750.000đ, đóng 3.250.000đ; lần 2: Tháng 07/2016 kêu 2.200.000đ, đóng 2.800.000đ; lần 3: Tháng 08/2016 kêu 2.500.000đ, đóng 2.500.000đ; lần 4: Tháng 09/2016 kêu 1.950.000đ, đóng 3.050.000đ; lần 5: Tháng 10/2016 kêu 2.050.000đ, đóng 2.090.000đ; lần 6: Tháng 11/2016 kêu 2.150.000đ, đóng 2.850.000đ; lần 7: Tháng 12/2016 kêu 2.250.000đ, đóng 2.750.000đ; lần 8: Tháng 01/2017 kêu 2.050.000đ, đóng 2.950.000đ; lần 9: Tháng 02/2017 kêu 2.150.000đ, đóng 2.850.000đ; lần 10: Tháng 03/2017 kêu 2.000.000đ, đóng 3.000.000đ; lần 11: Tháng 04/2017 kêu 1.850.000đ, đóng 3.150.000đ; lần 12: Tháng 05/2017 kêu 1.750.000đ, đóng 3.250.000đ; lần 13: tháng 06/2017, tới vợ chồng ông bà hốt thì bẻ hội. Tổng cộng số tiền đóng dây 1 số tiền là 35.350.000đ, yêu cầu bị đơn, anh M trả cho số tiền hốt hội cuối bằng số tiền 60.000.000đ.

Tổng cộng số tiền của 02 dây hội là 120.000.000đ. Bị đơn nói cho bà L (8 H) mượn nhưng ông bà không đồng ý, bà L với vợ chồng ông bà không có bà con, dòng họ gì hết, bị đơn cũng không có giao tiền hội cho ông bà, còn 04 dây hội chết số 2, 3, 4, 5, vợ chồng ông bà thiếu số tiền hội là 20.000.000đ, còn lại 100.000.000đ, ông bà yêu cầu trả tiền 100.000.000đ và tiền lãi từ (6/2017 – 10/2021) là 52 tháng là 183.200.000đ (*Một trăm, tám mươi ba triệu, hai trăm nghìn đồng*).

3/Hội tiền 5.000.000đ ngày 9/02/2017 âm lịch, nhằm ngày 05/02/2017 dương lịch, 01 tháng khui 01 lần, ông bà tham gia 07 dây hội cụ thể như sau:

Dây 1: Quá trình tham gia đóng được 4 lần như sau: (lần 1: Tháng 2/2017 kêu 1.900.000đ, đóng 3.100.000đ; lần 2: Tháng 3/2017 kêu 2.150.000đ, đóng 2.850.000đ; lần 3: Tháng 4/2017 kêu 1.950.000đ, đóng 3.050.000đ; lần 4: Tháng 5/2017 kêu 2.350.000đ, đóng 2.650.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 1 số tiền là 11.650.000đ.

Dây 2: Quá trình tham gia đóng được 4 lần như sau: (lần 1: Tháng 2/2017 kêu 1.900.000đ, đóng 3.100.000đ; lần 2: Tháng 3/2017 kêu 2.250.000đ, đóng 2.750.000đ; lần 3: Tháng 4/2017 kêu 2.050.000đ, đóng 2.950.000đ; lần 4: Tháng 5/2017 kêu 2.150.000đ, đóng 2.850.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 2 số tiền là 11.650.000đ

Dây 3: Quá trình tham gia đóng được 4 lần như sau: (lần 1: Tháng 2/2017 kêu 1.900.000đ, đóng 3.100.000đ; lần 2: Tháng 3/2017 kêu 2.350.000đ, đóng 2.650.000đ;

lần 3: Tháng 4/2017 kêu 2.200.000đ, đóng 2.800.000đ; lần 4: Tháng 5/2017 kêu 2.300.000đ, đóng 2.800.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 3 số tiền là 11.350.000đ.

Dây 4: Quá trình tham gia đóng được 4 lần như sau: (lần 1: Tháng 2/2017 kêu 1.900.000đ, đóng 3.100.000đ; lần 2: Tháng 3/2017 kêu 2.400.000đ, đóng 2.600.000đ; lần 3: Tháng 4/2017 kêu 2.250.000đ, đóng 2.750.000đ; lần 4: Tháng 5/2017 kêu 2.200.000đ, đóng 2.800.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 4 số tiền là 11.250.000đ

Dây 6: Quá trình tham gia đóng được 4 lần như sau: (lần 1: Tháng 2/2017 kêu 2.350.000đ, đóng 2.650.000đ; lần 2: Tháng 3/2017 kêu 2.400.000đ, đóng 2.600.000đ; lần 3: Tháng 4/2017 kêu 1.900.000đ, đóng 3.100.000đ; lần 4: Tháng 5/2017 kêu 1.900.000đ, đóng 3.100.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 6 số tiền là 10.450.000đ

Dây 7: Quá trình tham gia đóng được 4 lần như sau: (lần 1: Tháng 2/2017 kêu 1.900.000đ, đóng 3.100.000đ; lần 2: Tháng 3/2017 kêu 2.400.000đ, đóng 2.600.000đ; lần 3: Tháng 4/2017 kêu 2.350.000đ, đóng 2.650.000đ; lần 4: Tháng 5/2017 kêu 2.200.000đ, đóng 2.800.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 7 số tiền là 11.450.000đ

Dây 10: Quá trình tham gia đóng được 4 lần như sau: (lần 1: Tháng 2/2017 kêu 1.900.000đ, đóng 3.100.000đ; lần 2: Tháng 3/2017 kêu 2.350.000đ, đóng 2.650.000đ; lần 3: Tháng 4/2017 kêu 2.200.000đ, đóng 2.800.000đ; lần 4: Tháng 5/2017 kêu 2.200.000đ, đóng 2.800.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 10 số tiền là 11.350.000đ. Tổng cộng 07 dây hội sống vợ chồng ông bà đóng 78.750.000đ.

Dây 5: Vợ chồng ông bà không có chơi trong danh sách hội, không có L quan, chữ trong danh sách hội ông bà nộp cho Tòa án là do bị đơn viết, còn chữ “Hai P lời 11.300.000đ” là do ông P ghi, nhưng khi nhìn lại không có tên vợ chồng ông bà chơi hội nên bỏ ra, không kiện dây hội này.

Dây 8: Vợ chồng ông bà có chơi trong danh sách hội, hốt hội tháng 2/2017, thống nhất là còn đóng lại cho bị đơn là 45.000.000đ.

Dây 9: Vợ chồng ông bà có chơi trong danh sách hội, hốt hội tháng 5/2017, thống nhất là còn đóng lại cho bị đơn là 45.000.000đ

Như vậy, tổng cộng vợ ông bà tham gia 09 dây: trong đó 07 dây hội sống, gồm các dây 1, 2, 3, 4, 6, 7, 10, số tiền hội vợ chồng ông bà đóng là 78.750.000đ, còn dây hội chết là 8, 9 hội chết đóng lại 2 dây hội chết là $(45.000.000đ \times 2) = 90.000.000đ$, khấu trừ hội lại thì vợ chồng ông bà còn số tiền thiếu bị đơn là $(90.000.000đ - 78.750.000đ) = 11.250.000đ$.

4/Hội 2.000.000đ, ngày 20/01/2017 âm lịch (nhằm ngày 16/02/2017), 01 tháng khui 01 lần, mỗi dây có 13 phần, vợ chồng ông bà tham gia như sau:

Dây 1: Quá trình tham gia đóng được 4 lần như sau: (lần 1: Tháng 01/2017 kêu 700.000đ, đóng 1.300.000đ; lần 2: Tháng 02/2017 kêu 850.000đ, đóng 1.150.000đ; lần 3: Tháng 03/2017 kêu 1780.000đ, đóng 1.220.000đ; lần 4: Tháng 04/2017 kêu 850.000đ, đóng 1.150.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 1 số tiền là 4.720.000đ.

Dây 2: Quá trình tham gia đóng được 4 lần như sau: (lần 1: Tháng 01/2017 kêu 700.000đ, đóng 1.300.000đ; lần 2: Tháng 02/2017 kêu 920.000đ, đóng 1.080.000đ; lần 3: Tháng 03/2017 kêu 880.000đ, đóng 1.120.000đ; lần 4: Tháng 04/2017 kêu 810.000đ, đóng 1.190.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 2 số tiền là 4.690.000đ.

Dây 3: Quá trình tham gia đóng được 3 lần như sau: (lần 1: Tháng 01/2017 kêu 700.000đ, đóng 1.300.000đ; lần 2: Tháng 02/2017 kêu 880.000đ, đóng 1.120.000đ, lần 3: Tháng 03/2017 kêu 950.000đ, đóng 1.050.000đ; lần 4: Tháng 04/2017, vợ chồng ông bà kêu hội hốt được 15.480.000đ). Do đã hốt hội nên thống nhất trả lại bị đơn là 18.000.000đ.

Dây 4: Quá trình tham gia đóng được 4 lần như sau: (lần 1: Tháng 01/2017 kêu 700.000đ, đóng 1.300.000đ; lần 2: Tháng 02/2017 kêu 880.000đ, đóng 1.120.000đ; lần 3: Tháng 03/2017 kêu 950.000đ, đóng 1.050.000đ; lần 4: Tháng 04/2017 kêu 900.000đ, đóng 1.100.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 4 số tiền là 4.570.000đ.

Dây 5: Quá trình tham gia đóng được 4 lần như sau: (lần 1: Tháng 01/2017 kêu 700.000đ, đóng 1.300.000đ; lần 2: Tháng 02/2017 kêu 860.000đ, đóng 1.140.000đ; lần 3: Tháng 03/2017 kêu 950.000đ, đóng 1.050.000đ; lần 4: Tháng 04/2017 kêu 910.000đ, đóng 1.090.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 5 số tiền là 4.580.000đ.

Dây 6: Quá trình tham gia đóng được 4 lần như sau: (lần 1: Tháng 01/2017 kêu 700.000đ, đóng 1.300.000đ; lần 2: Tháng 02/2017 kêu 960.000đ, đóng 1.040.000đ; lần 3: Tháng 03/2017 kêu 850.000đ, đóng 1.150.000đ; lần 4: Tháng 04/2017 kêu 9.200.000đ, đóng 1.080.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 6 số tiền là 4.570.000đ.

Dây 7: Quá trình tham gia đóng được 4 lần như sau: (lần 1: Tháng 01/2017 kêu 700.000đ, đóng 1.300.000đ; lần 2: Tháng 02/2017 kêu 870.000đ, đóng 1.130.000đ; lần 3: Tháng 03/2017 kêu 980.000đ, đóng 1.020.000đ; lần 4: Tháng 04/2017 kêu 930.000đ, đóng 1.070.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 7 số tiền là 4.520.000đ.

Dây 8: Quá trình tham gia đóng được 4 lần như sau: (lần 1: Tháng 01/2017 kêu 700.000đ, đóng 1.300.000đ; lần 2: Tháng 02/2017 kêu 950.000đ, đóng 1.050.000đ; lần 3: Tháng 03/2017 kêu 970.000đ, đóng 1.030.000đ; lần 4: Tháng 04/2017 kêu 820.000đ, đóng 1.180.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 8 số tiền là 4.560.000đ.

Dây 9: Quá trình tham gia đóng được 4 lần như sau: (lần 1: Tháng 01/2017 kêu 700.000đ, đóng 1.300.000đ; lần 2: Tháng 02/2017 kêu 920.000đ, đóng 1.080.000đ; lần 3: Tháng 03/2017 kêu 890.000đ, đóng 1.110.000đ; lần 4: Tháng 04/2017 kêu 960.000đ, đóng 1.040.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 9 số tiền là 4.530.000đ.

Dây 10: Vợ chồng ông bà không có chơi dây hụi này, không có trong danh sách hụi mà bị đơn đưa cho bà.

Như vậy, vợ chồng ông bà chơi 06 dây: gồm 5 dây sống 1, 2, 4, 5, 6; 01 dây số 3 chết, cụ thể số tiền đóng là 23.130.000đ, trừ hụi chết dây 3 là 18.000.000đ, nên bị đơn, anh M còn thiếu vợ chồng ông bà số tiền 5.130.000đ.

5/Hụi tiền 2.000.000đ ngày 4/10/2016 âm lịch, nhằm ngày 03/11/2016 dương lịch, hụi 01 tháng khui 01 lần, mỗi dây có 13 phần, ông bà tham gia 01 phần cụ thể như sau:

Dây 5: Quá trình tham gia đóng được 9 lần như sau: (lần 1: Tháng 10/2016 kêu 700.000đ, đóng 1.300.000đ; lần 2: Tháng 11/2016 kêu 700.000đ, đóng 1.300.000đ; lần 3: Tháng 12/2016 kêu 985.000đ, đóng 1.015.000đ; lần 4: Tháng 01/2017 kêu 935.000đ, đóng 1.065.000đ; lần 5: Tháng 02/2017 kêu 1.000.000đ, đóng 1.000.000đ; lần 6: Tháng 03/2017 kêu 930.000đ, đóng 1.070.000đ; lần 7: Tháng 04/2017 kêu 870.000đ, đóng 1.130.000đ; lần 8: Tháng 05/2017 kêu 800.000đ, đóng 1.200.000đ; lần 9: Tháng 6/2017 kêu 600.000đ, đóng 1.400.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 5 là 10.480.000đ.

Dây 6: Quá trình tham gia đóng được 9 lần như sau: (lần 1: Tháng 10/2016 kêu 700.000đ, đóng 1.300.000đ; lần 2: Tháng 11/2016 kêu 700.000đ, đóng 1.300.000đ; lần 3: Tháng 12/2016 kêu 960.000đ, đóng 1.040.000đ; lần 4: Tháng 01/2017 kêu 935.000đ, đóng 1.065.000đ; lần 5: Tháng 02/2017 kêu 990.000đ, đóng 1.010.000đ; lần 6: Tháng 03/2017 kêu 880.000đ, đóng 1.120.000đ; lần 7: Tháng 04/2017 kêu 850.000đ, đóng 1.150.000đ; lần 8: Tháng 05/2017 kêu 860.000đ, đóng 1.140.000đ; lần 9: Tháng 6/2017 kêu 600.000đ, đóng 1.400.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 6 là 10.525.000đ

Dây 8: Quá trình tham gia đóng được 9 lần như sau: (lần 1: Tháng 10/2016 kêu 700.000đ, đóng 1.300.000đ; lần 2: Tháng 11/2016 kêu 700.000đ, đóng 1.300.000đ; lần 3: Tháng 12/2016 kêu 990.000đ, đóng 1.010.000đ; lần 4: Tháng 01/2017 kêu 940.000đ,

đóng 1.060.000đ; lần 5: Tháng 02/2017 kêu 1.000.000đ, đóng 1.000.000đ; lần 6: Tháng 03/2017 kêu 900.000đ, đóng 1.100.000đ; lần 7: Tháng 04/2017 kêu 870.000đ, đóng 1.130.000đ; lần 8: Tháng 05/2017 kêu 810.000đ, đóng 1.190.000đ; lần 9: Tháng 6/2017 kêu 600.000đ, đóng 1.400.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 8 là 10.335.000đ

Dây 9: Quá trình tham gia đóng được 9 lần như sau: (lần 1: Tháng 10/2016 kêu 910.000đ, đóng 1.090.000đ; lần 2: Tháng 11/2016 kêu 700.000đ, đóng 1.300.000đ; lần 3: Tháng 12/2016 kêu 985.000đ, đóng 1.015.000đ; lần 4: Tháng 01/2017 kêu 930.000đ, đóng 1.070.000đ; lần 5: Tháng 02/2017 kêu 1.000.000đ, đóng 1.000.000đ; lần 6: Tháng 03/2017 kêu 910.000đ, đóng 1.090.000đ; lần 7: Tháng 04/2017 kêu 870.000đ, đóng 1.130.000đ; lần 8: Tháng 05/2017 kêu 820.000đ, đóng 1.180.000đ; lần 9: Tháng 6/2017 kêu 600.000đ, đóng 1.400.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 9 là 10.485.000đ.

Còn lại các dây hụi chết như sau:

Dây 1: Hốt lần thứ 9, hụi còn lại 4 lần, vợ chồng ông bà đóng lại 8.000.000đ.

Dây 3: Hốt lần thứ 9, còn lại 4 lần, vợ chồng ông bà đóng lại 8.000.000đ.

Dây 4: Hốt lần thứ 9, còn lại 4 lần, vợ chồng ông bà đóng lại 8.000.000đ.

Dây 7: Hốt lần thứ 9, còn lại 4 lần, vợ chồng ông bà đóng lại 8.000.000đ.

Dây 10: Hốt lần thứ 9, còn lại 4 lần, vợ chồng ông bà đóng lại 8.000.000đ.

Như vậy, số tiền vợ chồng ông bà đóng hụi sống là 5, 6, 8, 9 số tiền là 41.555.000đ, đóng lại hụi chết là 40.000.000đ, bị đơn còn thiếu là 1.555.000đ.

6/Hụi 1.000.000đ ngày 4/12/2016, nhằm ngày 01/01/2017 dương lịch, 01 tháng khui 01 lần, cụ thể như sau:

Dây 2: Quá trình tham gia đóng được 7 lần như sau: (lần 1: Tháng 12/2016 kêu 400.000đ, đóng 600.000đ; lần 2: Tháng 01/2017 kêu 420.000đ, đóng 580.000đ; lần 3: Tháng 02/2017 kêu 460.000đ, đóng 540.000đ; lần 4: Tháng 03/2017 kêu 410.000đ, đóng 590.000đ; lần 5: Tháng 04/2017 kêu 380.000đ, đóng 620.000đ; lần 6: Tháng 05/2017 kêu 300.000đ, đóng 700.000đ; lần 7: Tháng 06/2017 kêu 300.000đ, đóng 700.000đ). Tổng cộng số tiền đóng dây 2 số tiền là 4.330.000đ.

Còn đối với các dây hụi chết thì vợ chồng ông bà đóng lại như sau:

Dây 1: Hốt lần lần thứ 7, đóng lại bị đơn 6 lần 6.000.000đ

Dây 3: Hốt lần lần thứ 7, đóng lại bị đơn 6 lần 6.000.000đ.

Dây 4: Hốt lần lần thứ 7, đóng lại bị đơn 6 lần 6.000.000đ.

Dây 5: Hốt lần lần thứ 7, đóng lại bị đơn 6 lần 6.000.000đ.

Dây 7: Hốt lần lần thứ 7, đóng lại bị đơn 6 lần 6.000.000đ

Như vậy hội sống đóng 4.330.000đ, hội chết là 30.000.000đ, vợ chồng ông bà thống nhất còn thiếu bị đơn là 25.670.000đ.

7/Hội 200.000đ (mở ngày 4/9/2016 âm lịch, nhằm ngày 4/10/2016); 01 tháng khui 01 lần, vợ chồng ông bà tham gia 12 phần như sau:

Hội cào bằng kêu 50.000đ/tháng, trong đó 12 phần hội sống ông bà đóng vô mỗi dây là 9 lần từ ngày 4/9/2016 đến tháng 5/2017 với số tiền là 16.200.000đ. Nhưng do vợ chồng ông bà mất sổ hội nên rút lại yêu cầu đòi lại số tiền 200.000đ, nên không yêu cầu nữa, bị đơn có phản tố, vợ chồng ông bà thống nhất trả số tiền 3.300.000đ.

Đối với yêu cầu phản tố của bị đơn thì ông bà có ý kiến như sau:

8/Hội 5.000.000đ (ngày 26/8/2016 âm lịch, nhằm ngày 26/09/2016 dương lịch): Vợ chồng ông bà không có tham gia, không biết hội dây hội này, bị đơn không có ghi danh sách hội cho ông bà.

9/Hội 5.000.000đ (ngày 16/01/2017, nhằm ngày 13/02/2017 dương lịch): Vợ chồng ông bà không có tham gia, không biết hội dây hội này, bị đơn không có ghi danh sách hội cho ông bà.

10/Hội 2.000.000đ, ngày 26/06/2016, nhằm ngày 29/07/2016 dương lịch: Vợ chồng ông bà có tham gia dây hội số 5, 6 nên ông bà thống nhất còn nợ hội bị đơn là mỗi dây 4 lần với số tiền 8.000.000đ; còn lại các dây hội là 1, 2, 3, 4 thì vợ chồng ông bà không có tham gia, không biết hội dây hội này, bị đơn không có ghi danh sách hội cho ông bà.

11/Hội 1.000.000đ, ngày 09/09/2016, nhằm ngày 09/10/2016 dương lịch: có tham gia 04 dây là 4, 5, 6, 7, nên ông bà thống nhất còn nợ hội bị đơn là 16.000.000đ, còn dây 2, 3 thì vợ chồng ông bà không có tham gia, không biết hội dây hội này, bị đơn không có ghi danh sách hội cho ông bà.

- Trong biên bản đối chất ngày 02/11/2021 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Nguyễn Thị D trình bày:

Ông P, bà H có tham gia chơi hội do bà làm chủ hội từ năm 2013 đến năm 2017. Trong hồ sơ khởi kiện ông P, bà H có kiện bà nhiều dây hội không đúng thực tế theo sổ hội chính của bà, nhiều phần hội mà ông P, bà H đã hốt nhưng không kê ra để khấu trừ hội cho bà, đối với những dây hội có sống, có chết thì không tính lãi, còn dây nào sống hết trong phần hội thì bà đồng ý tính lãi. Còn phần hội chết nguyên đơn đồng ý trả thì sau này không đồng ý thay đổi, khiếu nại về sau. Nguyên đơn phải đóng hội chết từ khi hốt

cho đến khi bể hụi là tháng 6/2017, còn những dây hụi hốt rồi trong tháng 6/2017 bể hụi thì trả vốn cho bà, bà đồng ý tính lãi là 10%/năm, không đồng ý trả lãi 20%/năm. Hụi do bà làm đầu thảo bị bể hụi tháng 6/2017 dương lịch. Bà H, ông P tham gia các dây hụi như sau:

Phần 1: Hụi 5.000.000đ, 01 tháng khui 01 lần, mỗi dây hụi có 13 phần hụi:

1/Khui ngày 09/06/2016 âm lịch (nhằm ngày 12/07/2016 dương lịch), bà H, ông P tham gia 05 dây hụi:

- Dây 2: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khui hụi lần 6, ngày 09/11/2016 âm lịch, ông P, bà H hốt hụi, hụi kê 2.250.000đ, trừ đầu thảo 1.200.000đ, còn thực lãnh số tiền 43.050.000đ, bà đã giao đủ số tiền hụi này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hụi chết 06 lần, còn lại 01 lần chưa đóng, nên thiếu số tiền là 5.000.000đ.

- Dây 3: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khui hụi lần 9, ngày 09/02/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hụi, hụi kê 2.100.000đ, trừ đầu thảo 1.200.000đ, còn thực lãnh số tiền 50.400.000đ, bà đã giao đủ số tiền hụi này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hụi chết 03 lần, còn lại 01 lần chưa đóng, nên thiếu số tiền là 5.000.000đ.

- Dây 4: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khui hụi lần 12, ngày 09/05/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hụi, hụi kê 2.750.000đ, trừ đầu thảo 1.200.000đ, còn thực lãnh số tiền 56.050.000đ, bà đã giao đủ số tiền hụi này, ông P, bà H không có thực hiện việc đóng hụi lần còn lại, nên thiếu số tiền là 5.000.000đ.

- Dây 5: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khui hụi lần 9, ngày 09/02/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hụi, hụi kê 2.100.000đ, trừ đầu thảo 1.200.000đ, còn thực lãnh số tiền 50.400.000đ, bà đã giao đủ số tiền hụi này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hụi chết 03 lần, còn lại 01 lần chưa đóng, nên thiếu số tiền là 5.000.000đ.

- Dây 6: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khui hụi lần 9, ngày 09/02/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hụi, hụi kê 2.200.000đ, trừ đầu thảo 1.200.000đ, còn thực lãnh số tiền 50.400.000đ, bà đã giao đủ số tiền hụi này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hụi chết 03 lần, còn lại 01 lần chưa đóng, nên thiếu số tiền là 5.000.000đ.

Tổng cộng 5 dây hụi (2, 3, 4, 5, 6) ông P, bà H còn thiếu 05 lần hụi với số tiền 25.000.000đ.

2/Khui ngày 26/08/2016 âm lịch (nhằm ngày 26/9/2016 dương lịch), bà H, ông P tham gia 05 dây:

- Dây 1: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hội lần 6, ngày 26/01/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hội, hội kê 2.100.000đ, trừ đầu thảo 1.200.000đ, còn thực lãnh số tiền 44.100.000đ, bà đã giao đủ số tiền hội này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hội chết 03 lần, còn lại 04 lần chưa đóng, nên thiếu số tiền là 20.000.000đ.

- Dây 2: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hội lần 9, ngày 26/04/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hội, hội kê 2.250.000đ, trừ đầu thảo 1.200.000đ, còn thực lãnh số tiền 49.800.000đ, bà đã giao đủ số tiền hội này. Sau đó ông P, bà H không có thực hiện việc đóng hội chết nên thiếu 04 lần chưa đóng, nên thiếu số tiền là 20.000.000đ.

- Dây 4: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hội lần 8, ngày 26/03/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hội, hội kê 2.200.000đ, trừ đầu thảo 1.200.000đ, còn thực lãnh số tiền 47.800.000đ, bà đã giao đủ số tiền hội này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hội chết 03 lần, còn lại 04 lần chưa đóng, nên thiếu số tiền là 20.000.000đ.

- Dây 5: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hội lần 7, ngày 26/02/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hội, hội kê 2.150.000đ, trừ đầu thảo 1.200.000đ, còn thực lãnh số tiền 45.900.000đ, bà đã giao đủ số tiền hội này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hội chết 02 lần, còn lại 04 lần chưa đóng, nên thiếu số tiền là 20.000.000đ.

- Dây 6: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hội lần 7, ngày 26/02/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hội, hội kê 2.150.000đ, trừ đầu thảo 1.200.000đ, còn thực lãnh số tiền 45.900.000đ, bà đã giao đủ số tiền hội này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hội chết 02 lần, còn lại 04 lần chưa đóng, nên thiếu số tiền là 20.000.000đ.

Tổng cộng 5 dây hội (1, 2, 4, 5, 6), ông P bà H còn thiếu 20 lần hội, số tiền 100.000.000đ.

3/Khai ngày 20/09/2016 âm lịch, nhằm ngày 20/10/2016 dương lịch, bà H, ông P tham gia 01 dây:

- Dây 6: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hội lần 6, ngày 20/02/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hội, hội kê 2.250.000đ, trừ đầu thảo 1.200.000đ, còn thực lãnh số tiền 43.050.000đ, bà đã giao đủ số tiền hội này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hội chết 02 lần, còn lại 05 lần chưa đóng, nên thiếu số tiền là 25.000.000đ.

4/Khai ngày 16/01/2017 âm lịch, nhằm ngày 13/02/2017 dương lịch, bà H, ông P tham gia 02 dây:

- Dây 2: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hội lần 4, ngày 16/04/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hội, hội kê 2.250.000đ, trừ đầu thảo 1.200.000đ, còn thực lãnh

số tiền 38.550.000đ, bà đã giao đủ số tiền hội này. Sau đó ông P, bà H không thực hiện đóng hội chết lại lần nào, còn thiếu lại 09 lần chưa đóng, nên thiếu số tiền là 45.000.000đ.

- Dây 3: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hội lần 4, ngày 16/04/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hội, hội kê 2.300.000đ, trừ đầu thảo 1.200.000đ, còn thực lãnh số tiền 38.100.000đ, bà đã giao đủ số tiền hội này. Sau đó ông P, bà H không thực hiện đóng hội chết lại lần nào, còn thiếu lại 09 lần chưa đóng, nên thiếu số tiền là 45.000.000đ.

Tổng cộng 2 dây hội (2, 3), ông P, bà H còn thiếu 18 lần hội, số tiền 90.000.000đ.

5/Khai ngày 09/02/2017 âm lịch, nhằm ngày 05/02/2017 dương lịch, bà H, ông P tham gia 04 dây:

- Dây 5: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hội lần 3, ngày 09/04/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hội, hội kê 1.900.000đ, trừ đầu thảo 1.200.000đ, còn thực lãnh số tiền 36.000.000đ, bà đã giao đủ số tiền hội này. Sau đó ông P, bà H thực hiện đóng hội chết 01 lần, còn thiếu lại 09 lần chưa đóng, nên thiếu số tiền là 45.000.000đ.

- Dây 8: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hội lần 1, ngày 09/02/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hội, hội kê 2.000.000đ, trừ đầu thảo 1.200.000đ, còn thực lãnh số tiền 36.000.000đ, bà đã giao đủ số tiền hội này. Sau đó ông P, bà H thực hiện đóng hội chết 03 lần, còn thiếu lại 09 lần chưa đóng, nên thiếu số tiền là 45.000.000đ.

- Dây 9: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hội lần 4, ngày 09/05/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hội, hội kê 2.250.000đ, trừ đầu thảo 1.200.000đ, còn thực lãnh số tiền 38.550.000đ, bà đã giao đủ số tiền hội này. Sau đó ông P, bà H không thực hiện đóng hội chết lần nào, còn thiếu lại 09 lần chưa đóng, nên thiếu số tiền là 45.000.000đ.

- Dây 10: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hội lần 4, ngày 09/05/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hội, hội kê 2.250.000đ, trừ đầu thảo 1.200.000đ, còn thực lãnh số tiền 38.550.000đ, bà đã giao đủ số tiền hội này. Sau đó ông P, bà H không thực hiện đóng hội chết lần nào, còn thiếu lại 09 lần chưa đóng, nên thiếu số tiền là 45.000.000đ.

Tổng cộng 4 dây hội (5, 8, 9, 10), ông P, bà H còn thiếu 36 lần hội, số tiền 180.000.000đ.

Phần 2: Hội 2.000.000đ, 01 tháng khai 01 lần, mỗi dây hội có 13 phần hội:

1/Khai ngày 26/06/2016 âm lịch, nhằm ngày 29/07/2016 dương lịch, bà H, ông P tham gia 06 dây:

- Dây 1: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hụi lần 3, ngày 09/11/2016 âm lịch, ông P, bà H hốt hụi, hụi kê 820.000đ, trừ đầu thảo 600.000đ, còn thực lãnh số tiền 15.200.000đ, bà đã giao đủ số tiền hụi này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hụi chết 08 lần, nên còn 02 lần thiếu số tiền là 4.000.000đ.

- Dây 2: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hụi lần 9, ngày 26/02/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hụi, hụi kê 600.000đ, trừ đầu thảo 600.000đ, còn thực lãnh số tiền 19.200.000đ, bà đã giao đủ số tiền hụi này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hụi chết 02 lần, còn lại 02 lần thiếu số tiền là 4.000.000đ.

- Dây 3: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hụi lần 7, ngày 26/12/2016 âm lịch, ông P, bà H hốt hụi, hụi kê 900.000đ, trừ đầu thảo 600.000đ, còn thực lãnh số tiền 18.000.000đ, bà đã giao đủ số tiền hụi này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hụi chết 04 lần, nên còn 02 lần thiếu số tiền là 4.000.000đ.

- Dây 4: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hụi lần 10, ngày 26/03/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hụi, hụi kê 700.000đ, trừ đầu thảo 600.000đ, còn thực lãnh số tiền 18.300.000đ, bà đã giao đủ số tiền hụi này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hụi chết 01 lần, nên còn 02 lần thiếu số tiền là 4.000.000đ.

- Dây 5: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hụi lần 7, ngày 26/12/2016 âm lịch, ông P, bà H hốt hụi, hụi kê 920.000đ, trừ đầu thảo 600.000đ, còn thực lãnh số tiền 17.880.000đ, bà đã giao đủ số tiền hụi này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hụi chết 04 lần, nên còn 02 lần thiếu số tiền là 4.000.000đ.

- Dây 6: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hụi lần 6, ngày 26/03/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hụi, hụi kê 920.000đ, trừ đầu thảo 600.000đ, còn thực lãnh số tiền 16.960.000đ, bà đã giao đủ số tiền hụi này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hụi chết 05 lần, nên còn 02 lần thiếu số tiền là 4.000.000đ.

Tổng cộng 6 dây hụi (1, 2, 3, 4, 5, 6) ông P, bà H còn thiếu 12 lần hụi, số tiền 24.000.000đ.

2/Khai ngày 04/10/2016 âm lịch, nhằm ngày 03/11/2016 dương lịch, bà H, ông P tham gia 06 dây:

- Dây 1: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hụi lần 8, ngày 04/05/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hụi, hụi kê 850.000đ, trừ đầu thảo 600.000đ, còn thực lãnh số tiền 16.600.000đ, bà đã giao đủ số tiền hụi này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hụi chết 01 lần, nên còn 04 lần thiếu số tiền là 8.000.000đ.

- Dây 3: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hội lần 3, ngày 04/12/2016 âm lịch, ông P, bà H hốt hội, hội kê 900.000đ, trừ đầu thảo 600.000đ, còn thực lãnh số tiền 14.400.000đ, bà đã giao đủ số tiền hội này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hội chết 06 lần, nên còn 04 lần thiếu số tiền là 8.000.000đ.

- Dây 4: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hội lần 6, ngày 04/03/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hội, hội kê 830.000đ, trừ đầu thảo 600.000đ, còn thực lãnh số tiền 17.590.000đ, bà đã giao đủ số tiền hội này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hội chết 03 lần, nên còn 04 lần thiếu số tiền là 8.000.000đ.

- Dây 5: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hội lần 8, ngày 04/05/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hội, hội kê 800.000đ, trừ đầu thảo 600.000đ, còn thực lãnh số tiền 19.400.000đ, bà đã giao đủ số tiền hội này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hội chết 01 lần, nên còn 04 lần thiếu số tiền là 8.000.000đ.

- Dây 7: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hội lần 8, ngày 04/05/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hội, hội kê 600.000đ, trừ đầu thảo 600.000đ, còn thực lãnh số tiền 17.000.000đ, bà đã giao đủ số tiền hội này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hội chết 01 lần, nên còn 04 lần thiếu số tiền là 8.000.000đ.

- Dây 10: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hội lần 4, ngày 04/05/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hội, hội kê 935.000đ, trừ đầu thảo 600.000đ, còn thực lãnh số tiền 14.985.000đ, bà đã giao đủ số tiền hội này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hội chết 05 lần, nên còn 04 lần thiếu số tiền là 8.000.000đ.

Tổng cộng 6 dây hội (1, 3, 4, 5, 7, 10) ông P, bà H còn thiếu bà 24 lần hội với số tiền 48.000.000đ.

3/Khai ngày 20/01/2017 âm lịch, nhằm ngày 16/02/2017 dương lịch, bà H, ông P tham gia 02 dây:

- Dây 3: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hội lần 4, ngày 20/04/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hội, hội kê 880.000đ, trừ đầu thảo 600.000đ, còn thực lãnh số tiền 15.480.000đ, bà đã giao đủ số tiền hội này. Sau đó ông P, bà H không có thực hiện việc đóng hội chết lần nào, nên còn 09 lần thiếu số tiền là 18.000.000đ.

- Dây 10: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khai hội lần 4, ngày 20/02/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hội, hội kê 820.000đ, trừ đầu thảo 600.000đ, còn thực lãnh số tiền 14.380.000đ, bà đã giao đủ số tiền hội này. Sau đó ông P, bà H có thực hiện việc đóng hội chết 02 lần, nên còn 09 lần thiếu số tiền là 18.000.000đ.

Tổng cộng 02 dây hụi (3, 10) ông P, bà H còn thiếu 18 lần hụi, số tiền 36.000.000đ.

Phần 3: Hụi 1.000.000đ, một tháng khui 01 lần, mỗi dây hụi có 13 phần, ông P, bà H tham gia các dây hụi như sau:

1/Khui ngày 09/09/2016 âm lịch, nhằm ngày 09/10/2016 dương lịch, bà H, ông P tham gia 06 dây:

- Dây 2: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khui hụi lần 2, ngày 09/10/2016 âm lịch, ông P, bà H hốt hụi, hụi kêu 330.000đ, trừ đầu thảo 300.000đ, còn thực lãnh số tiền 8.070.000đ, bà đã giao đủ số tiền hụi này. Sau đó ông P, bà H đóng hụi chết 7 lần, nên còn lại 04 lần thiếu số tiền là 4.000.000đ.

- Dây 3: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khui hụi lần 2, ngày 09/10/2016 âm lịch, ông P, bà H hốt hụi, hụi kêu 350.000đ, trừ đầu thảo 300.000đ, còn thực lãnh số tiền 7.850.000đ, bà đã giao đủ số tiền hụi này. Sau đó ông P, bà H đóng hụi chết 7 lần, nên còn lại 04 lần thiếu số tiền là 4.000.000đ.

- Dây 4: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khui hụi lần 3, ngày 09/11/2016 âm lịch, ông P, bà H hốt hụi, hụi kêu 420.000đ, trừ đầu thảo 300.000đ, còn thực lãnh số tiền 7.500.000đ, bà đã giao đủ số tiền hụi này. Sau đó ông P, bà H đóng hụi chết 6 lần, nên còn lại 04 lần thiếu số tiền là 4.000.000đ.

- Dây 5: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khui hụi lần 4, ngày 09/12/2016 âm lịch, ông P, bà H hốt hụi, hụi kêu 430.000đ, trừ đầu thảo 300.000đ, còn thực lãnh số tiền 7.830.000đ, bà đã giao đủ số tiền hụi này. Sau đó ông P, bà H đóng hụi chết 5 lần, nên còn lại 04 lần thiếu số tiền là 4.000.000đ.

- Dây 6: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khui hụi lần 3, ngày 09/11/2016 âm lịch, ông P, bà H hốt hụi, hụi kêu 420.000đ, trừ đầu thảo 300.000đ, còn thực lãnh số tiền 7.500.000đ, bà đã giao đủ số tiền hụi này. Sau đó ông P, bà H đóng hụi chết 6 lần, nên còn lại 04 lần thiếu số tiền là 4.000.000đ.

- Dây 7: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khui hụi lần 4, ngày 09/12/2016 âm lịch, ông P, bà H hốt hụi, hụi kêu 435.000đ, trừ đầu thảo 300.000đ, còn thực lãnh số tiền 7.785.000đ, bà đã giao đủ số tiền hụi này. Sau đó ông P, bà H đóng hụi chết 5 lần, nên còn lại 04 lần thiếu số tiền là 4.000.000đ.

Tổng cộng 6 dây hụi (2, 3, 4, 5, 6, 7) ông P, bà H thiếu 24 lần với số tiền là 24.000.000đ.

2/Khui ngày 04/12/2016 âm lịch, nhằm ngày 01/01/2017 dương lịch, bà H, ông P tham gia 05 dây:

- Dây 1: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khui hui lần 7, ngày 04/6/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hui, hui kêu 300.000đ, trừ đầu thảo 300.000đ, còn thực lãnh số tiền 7.900.000đ, bà đã giao đủ số tiền hui này. Sau đó ông P, bà H không thực hiện đóng hui chết lần nào, nên còn lại 06 lần thiếu số tiền là 6.000.000đ.

- Dây 3: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khui hui lần 5, ngày 04/4/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hui, hui kêu 390.000đ, trừ đầu thảo 300.000đ, còn thực lãnh số tiền 8.580.000đ, bà đã giao đủ số tiền hui này. Sau đó ông P, bà H đóng hui chết 02 lần, nên còn lại 06 lần thiếu số tiền là 6.000.000đ.

- Dây 4: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khui hui lần 1, ngày 04/12/2016 âm lịch, ông P, bà H hốt hui, hui kêu 400.000đ, trừ đầu thảo 300.000đ, còn thực lãnh số tiền 6.900.000đ, bà đã giao đủ số tiền hui này. Sau đó ông P, bà H đóng hui chết 06 lần, nên còn lại 06 lần thiếu số tiền là 6.000.000đ.

- Dây 5: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khui hui lần 3, ngày 04/12/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hui, hui kêu 350.000đ, trừ đầu thảo 300.000đ, còn thực lãnh số tiền 8.550.000đ, bà đã giao đủ số tiền hui này. Sau đó ông P, bà H đóng hui chết 04 lần, nên còn lại 06 lần thiếu số tiền là 6.000.000đ.

- Dây 7: Ông P, bà H tham gia 01 phần, đến lần khui hui lần 7, ngày 04/06/2017 âm lịch, ông P, bà H hốt hui, hui kêu 300.000đ, trừ đầu thảo 300.000đ, còn thực lãnh số tiền 7.900.000đ, bà đã giao đủ số tiền hui này. Sau đó ông P, bà H không đóng hui chết lần nào, nên còn lại 06 lần thiếu số tiền là 6.000.000đ.

Tổng cộng 5 dây hui (1, 3, 4, 5, 7) ông P, bà H thiếu 30 lần với số tiền là 30.000.000đ.

Phần 4: Hui 200.000đ, khui ngày 04/09/2016 âm lịch, một tháng khui 01 lần, mỗi dây hui, có 16 phần, ông P, bà H tham gia 23 dây với 23 phần.

Ông P, bà H lần lượt hốt 14 phần hui, còn lại 09 phần hui sống, ông P, bà H đã thực hiện đóng hui chết lại 10 lần của 14 dây, còn thiếu lại mỗi dây còn thiếu 6 lần: $(200.000đ \times 6 \text{ lần} \times 14 \text{ dây}) = 16.800.000đ$.

Như vậy, tổng cộng 04 phần hui (1, 2, 3, 4), ông P, bà H đã hốt còn thiếu tiền hui đóng lại là 598.800.000đ.

Số tiền bà thiếu ông P, bà H là 287.030.000đ, ngoài ra ông P, bà H còn nhận thay bà số tiền 90.000.000đ đây là số tiền chuyển giao nợ giữa bà và ông P, bà H với bà Châu Thị L, nên số tiền ông P, bà H thiếu bà là $[(598.000.000đ + 90.000.000đ) - 287.030.000đ] = 401.770.000đ$.

Nay bà yêu cầu ông Đặng Văn P, bà Võ Thị H trả cho bà số tiền hui là 401.770.000đ, không yêu cầu tính lãi.

- Bị đơn ông Phạm Văn M vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không có ý kiến trình bày.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Châu Thị L, ông Võ Thanh H vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không có ý kiến trình bày.

- Tại phiên tòa, bà Võ Thị H trình bày là bà rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền hui là trước đây là 349.970.000đ, chỉ yêu cầu bà Nguyễn Thị D, ông Phạm Văn M có trách nhiệm trả lại cho bà và ông P số tiền nợ hui còn thiếu là 199.585.000đ, Tòa án xử sau bà chịu như vậy. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

- Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị L đại diện theo ủy quyền của ông Bùi Văn P trình bày là ông P rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền hui là trước đây là 349.970.000đ, chỉ yêu cầu bà Nguyễn Thị D, ông Phạm Văn M có trách nhiệm trả lại cho bà và ông P số tiền nợ hui còn thiếu là 199.585.000đ. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

- Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị D trình bày là bà rút lại một phần yêu cầu phản tố trước đây là 401.770.000đ, chỉ yêu cầu bà Võ Thị H, ông Bùi Văn P có trách nhiệm trả lại cho bà số tiền nợ hui còn thiếu 120.570.000đ. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán xác định đúng quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ đầy đủ, thủ tục cấp, tổng đạt văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký, đương sự có mặt đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung: Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 15, 20 Nghị định số: 144/2006/NĐ-CP, ngày 27/11/2006 của Chính phủ quy định về họ, hui, biểu, phùng; khoản 4 Điều 26 của Nghị

quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị H, ông Bùi Văn P buộc bà Nguyễn Thị D, ông Phạm Văn M trả số tiền nợ hui là 139.594.625đ.

Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của bà Nguyễn Thị D buộc bà Võ Thị H, ông Bùi Văn P trả số tiền nợ hui là 120.570.000đ

Về án phí: Buộc bị đơn, ông M, bà Diễm liên đới chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận theo quy định của pháp luật.

Buộc bà H, ông P phải liên đới chịu án phí đối với yêu cầu của bị đơn được chấp nhận và phần yêu cầu không được chấp nhận theo quy định của pháp luật.

Ngoài các yêu cầu trên, các đương sự không có yêu cầu nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn tranh chấp về số tiền hui nên quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp hợp đồng góp hui*”; bị đơn cư trú tại xã E, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình.

Bị đơn Phạm Văn M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Châu Thị L, ông Võ Thanh H được Tòa án triệu tập hợp đến lần thứ tư nhưng vẫn vắng mặt, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền nợ hui là 349.970.000đ, chỉ yêu cầu 199.585.000đ nên Hội đồng xét xử đình chỉ số tiền đã rút lại là 150.385.000đ, chỉ xem xét số tiền yêu cầu.

Bị đơn Nguyễn Thị D có đơn phản tố yêu cầu nguyên đơn có trách nhiệm trả cho bị đơn số tiền nợ hui là 401.770.000đ, chỉ yêu cầu số tiền 120.570.000đ nên Hội đồng xét xử đình chỉ số tiền đã rút lại là 281.200.000đ, chỉ xem xét số tiền yêu cầu.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình thì nguyên đơn có xuất trình tài liệu, chứng cứ là các danh sách hui viết trên giấy tập học sinh là chữ viết của bị đơn đã giao cho nguyên đơn, sau khi tuyên bố bế hui vào tháng 5/2017 gồm danh sách hui các

dây hụi như sau: Hụi 5.000.000đ mở các ngày 20/09/2016, 09/06/2016, 09/02/2017; hụi 2.000.000đ mở các ngày 20/01/2017, 04/10/2016; hụi 1.000.000đ mở 04/12/2016; hụi 200.000đ, ngày 20/09/2016, nhưng dây hụi này không có danh sách, đã mất.

Đối với bị đơn D thống nhất các dây hụi mà nguyên đơn khởi kiện, đồng thời còn xuất trình các tài liệu, chứng cứ là các danh sách hụi viết trên giấy tập học sinh có chữ viết của bị đơn, các bản tự khai của những người làm chứng, chứng minh việc ông P, bà H chơi hụi do bà làm chủ hụi cụ thể như sau: Hụi 5.000.000đ, ngày 26/08/2016; hụi 5.000.000đ, ngày 16/01/2017; hụi 2.000.000đ, ngày 26/06/2016; hụi 1.000.000đ, ngày 09/09/2016.

Hội đồng xét xử xét thấy giữa nguyên đơn và bị đơn D có giao kết hợp đồng góp hụi là có thật, sự việc không chỉ được các đương sự thừa nhận, mà còn được chứng minh qua các danh sách hụi mà bị đơn viết tay và đưa cho nguyên đơn. Bị đơn D thừa nhận chữ viết trong danh sách hụi mà bà viết giao cho nguyên đơn nộp cho Tòa án là của mình sau khi bẻ hụi tháng 6/2017, còn trong quá trình chơi hụi thì không có đưa danh sách hụi cho nguyên đơn, còn các dây hụi và danh sách hụi mà bị đơn đưa ra thì nguyên đơn không thừa nhận. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đương sự giao nộp có trong hồ sơ vụ án và tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án, xem xét từng dây hụi theo yêu cầu của nguyên đơn, bị đơn như sau:

- Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[1]. Hụi 5.000.000đ, ngày 20/09/2016 âm lịch, nhằm ngày 20/10/2016 dương lịch: Nguyên đơn, bị đơn thống nhất các dây hụi tham gia gồm 4 dây: 1, 5, 6, 8, trong đó: Hụi sống: Dây 1, 5, 8 đóng được 65.100.000đ; hụi chết: Dây 6 đóng lại 25.000.000đ. Hụi sống trừ hụi chết còn 40.100.000đ. Nguyên đơn yêu cầu tính lãi 20%/năm (từ tháng 4/2017 – 10/2021) là 53 tháng bằng 33.920.000đ. Tổng cộng tiền hụi và lãi yêu cầu bị đơn trả là 74.020.000đ.

Bị đơn chỉ đồng ý tính lãi 10%/năm (từ tháng 4/2017 – 10/2021) là 53 tháng bằng 17.640.000đ. Tổng cộng tiền hụi và lãi bị đơn đồng ý trả là 57.740.000đ.

Hội đồng xét xử xét thấy, nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận dây hụi và số tiền đóng hụi sống, hụi chết nên khấu trừ là 40.100.000đ, chỉ không thống nhất số tiền lãi, lãi suất do các bên thỏa thuận mức lãi suất cao hơn quy định của pháp luật. Xét thấy các dây hụi này xác lập, chấm dứt việc góp hụi từ tháng 6/2017 nên theo quy định của Điều 10 Nghị định 144/2006/NĐ-CP, ngày 27/11/2006 thì tiền lãi được tính theo quy định tại

khoản 1, Điều 476 của Bộ luật dân sự năm 2005 “*Lãi suất vay do các bên thoả thuận nhưng không được vượt quá 150% của lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố đối với loại cho vay tương ứng*”, nên mức lãi suất theo quy định của pháp luật (9%/năm lãi suất nhà nước công bố x 150%) là 1,125%/tháng. Do đó số tiền hui và tiền lãi bị đơn phải trả cho nguyên đơn được tính như sau: $[40.100.000đ + (40.100.000đ \times 1,125\%/tháng \times 53 tháng)] = 64.009.625đ$.

[2]. Hui 5.000.000đ, ngày 09/06/2016 âm lịch, nhằm ngày 12/07/2016 dương lịch: Nguyên đơn trình bày tham gia 6 dây: 1, 2, 3, 4, 5, 6: Hui sống: Dây 1, 6 hốt chót được 120.000.000đ; Hui chết: Dây 2, 3, 4, 5 đóng lại 20.000.000đ. Hui sống trừ hui chết còn 100.000.000đ, nguyên đơn tính lãi 20%/năm là 6/2017 – 10/2021 là 52 tháng bằng 83.200.000đ. Tổng cộng tiền hui và lãi yêu cầu bị đơn trả là 183.200.000đ. Nguyên đơn không đồng ý dây 6 chết vì cho bà 8 H mượn, bị đơn không giao hui cho nguyên đơn, không bà con với bà 8 H, không biết, nên giữ nguyên yêu cầu số tiền là 183.200.000đ. Bị đơn trình bày nguyên đơn tham gia 6 dây: 1, 2, 3, 4, 5, 6: Hui sống: Dây 1 hốt chót được 60.000.000đ; Hui chết: Dây 2, 3, 4, 5, 6 đóng 01 lần cuối là 25.000.000đ. Dây 6 bà H, ông P cho bà 8 H mượn nên ghi 8 H mượn nên tính bà H dây này đã chết. Hui sống trừ hui chết còn $60.000.000đ - 25.000.000đ = 35.000.000đ$, trừ 1.200.000đ tiền huê hồng, bị đơn đồng ý trả là 33.800.000đ, không đồng ý tính lãi.

Hội đồng xét xử xét thấy, nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận dây hui, chỉ không thống nhất dây hui số 6 chết hay sống. Xét thấy trong sổ hui của nguyên đơn cung cấp giữ có ghi “*2 P hốt 2200/2/17 = 2800 (8 H mượn)*”, ngoài ra để làm rõ bà L có mượn hui của nguyên đơn hay không nhưng Tòa án không làm việc được với bà Châu Thị L (8 H). Tuy nhiên dây hui này có trong sổ hui của nguyên đơn nên có căn cứ là nguyên đơn đã hốt hui vì ghi rõ “*2 P hốt*”, nếu không thừa nhận hốt và không cho bà L mượn thì nguyên đơn phải yêu cầu bị đơn viết lại dây hui này hoặc ký xác nhận vào tờ giấy hui, trong khi nguyên đơn giữ nguyên và nộp cho Tòa án. Do đó có căn cứ là nguyên đơn đã hốt dây hui này.

Trong các dây hui trên nguyên đơn hốt cuối dây hui số 1 số tiền là 60.000.000đ, nguyên đơn yêu cầu tính lãi từ tháng 6/2017 đến 10/2021 là 52 tháng, mức lãi suất theo quy định của pháp luật là 1,125%/tháng, nên số tiền được chấp nhận là $[60.000.000đ + (60.000.000đ \times 1,125\%/tháng \times 52 tháng)] = 95.100.000đ$.

Đối với lời trình bày của bị đơn là nguyên đơn hốt 5 dây, nên nguyên đơn phải đóng lại 25.000.000đ và tiền huê hồng 1.200.000đ, từ dây 1 hốt cuối. Do đó số tiền mà bị đơn phải trả cho nguyên đơn là $(95.100.000đ - 26.200.000đ) = 68.900.000đ$.

[3]. Hui 5.000.000đ, ngày 09/02/2017 (nhằm ngày 05/02/2017): Nguyên đơn trình bày tham gia 9 dây: 1, 2, 3, 4, 6, 7, 8, 9, 10; Hui sống: Dây 1, 2, 3, 4, 6, 7, 10 đóng được 78.750.000đ; hui chết: Dây 8, 9 đóng lại 90.000.000đ; dây 5 không tham gia. Hui sống trừ hui chết còn 11.250.000đ, nguyên đơn thiếu bị đơn. Bị đơn trình bày nguyên đơn tham gia 10 dây. Hui sống: Dây 1, 2, 3, 4, 6, 7 đóng được 67.400.000đ; hui chết: Dây 5, 8, 9, 10 đóng lại 180.000.000đ. Hui sống trừ hui chết còn $180.000.000đ - 67.400.000đ = 112.600.000đ$.

Hội đồng xét xử xét thấy, nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận 9 dây hui, chỉ không thống nhất dây hui số 5 có tham gia hay không. Xét thấy trong sổ hui của bà H có ghi dây 5, nhưng không có tên nguyên đơn (BL 155), còn trong sổ hui của bị đơn lại có, bị đơn cho rằng bà viết thế chỗ “*bà Ngoai*” thành “*2 P*”. Như vậy cùng 1 dây hui thì ngày hốt và tên người hốt ở 2 danh sách là khác nhau “*Mỗi sổ một người khác nhau hốt*” không trùng tên, trong khi danh sách đưa cho nguyên đơn thì bị đơn ghi “*Ngoai hốt*” (BL155), còn danh sách bị đơn giữ lại ghi “*2 P hốt*”, nguyên đơn không thừa nhận có tham gia nên không có căn cứ nguyên đơn tham gia dây hui này.

Đối với dây hui số 10 trong sổ hui nguyên đơn có ghi “*2 P hốt*” (BL150), nhưng nguyên đơn không thừa nhận hốt. Xét thấy nếu nguyên đơn không thừa nhận hốt dây hui này thì nguyên đơn phải yêu cầu bị đơn bỏ ra và viết lại, đằng này nguyên đơn giữ nguyên và nộp cho Tòa án.

Do đó không tính dây dây 5 này, còn lại hui chết dây là dây 8, 9, 10, trừ hui đã đóng được là 67.400.000đ, nên số tiền nguyên đơn phải trả bị đơn là $(135.000.000đ - 67.400.000đ) = 67.600.000đ$.

[4]. Dây hui 2.000.000đ, ngày 20/01/2017 âm lịch, nhằm ngày 16/02/2017 dương lịch: Nguyên đơn trình bày tham gia 6 dây: 1, 2, 3, 4, 5, 6, không tham gia 7, 8, 9, 10, trong đó: Hui sống: Dây 1, 2, 4, 5, 6 đóng được 23.130.000đ; Hui chết: Dây 3 đóng lại 18.000.000đ. Hui sống trừ hui chết còn 5.130.000đ, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả nợ. Bị đơn trình bày nguyên đơn tham gia 10 dây: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10; Hui sống: Dây 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9 đóng được 36.740.000đ; hui chết: Dây 3, 10 đóng lại 36.000.000đ. Hui

sống trừ hội chết còn $36.740.000.000đ - 36.000.000đ = 740.000đ$, bị đơn đồng ý trả số tiền này.

Hội đồng xét xử xét thấy, nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất 6 dây hội 1, 2, 3, 4, 5, 6, chỉ không thống nhất dây hội 7, 8, 9, 10 nguyên đơn có tham gia hay không. Xét thấy trong sổ hội của nguyên đơn có 6 dây hội 1, 2, 3, 4, 5, 6 (BL140-145), còn trong sổ hội của bị đơn có 10 dây hội nguyên đơn tham gia (BL694-698), các dây hội mở ngày 20/01/2017 do bị đơn viết và giao cho nguyên đơn. Như vậy nếu nguyên đơn tham gia 10 dây hội thì trong sổ hội của nguyên đơn nộp cho Tòa án phải giống với 10 dây hội mà bị đơn cung cấp, mặc dù bị đơn có cung cấp người làm chứng nhưng không được nguyên đơn thừa nhận cho nên lời trình bày của nguyên đơn là có căn cứ.

Nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận dây số 3, nguyên đơn hốt nên phải đóng lại là 18.000.000đ. Do đó số tiền bị đơn phải trả cho nguyên đơn là $(23.130.000đ - 18.000.000đ) = 5.130.000đ$.

[5]. Hội 2.000.000đ, ngày 04/10/2016 âm lịch, nhằm ngày 03/11/2016 dương lịch: Nguyên đơn trình bày tham gia 09 dây hội: 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, đóng hội sống số tiền là 41.555.000đ, đóng hội chết lại là 40.000.000đ, nên bị đơn còn thiếu là 1.555.00đ. Bị đơn thống nhất lời trình bày của nguyên đơn là còn thiếu số tiền 1.555.000đ.

Xét thấy, các đương sự đều thừa nhận dây hội, số tiền góp hội, lãnh hội nên ghi nhận số tiền bị đơn phải trả cho nguyên đơn là 1.555.000đ.

[6]. Hội 1.000.000đ, ngày 04/12/2016 âm lịch, nhằm ngày 01/01/2017 dương lịch: Nguyên đơn trình bày tham gia 09 dây hội: 1, 2, 3, 4, 5, 7, đóng hội sống được 4.330.000đ, đóng hội chết lại là 30.000.000đ, nên nguyên đơn còn thiếu bị đơn số tiền là 25.670.000đ. Bị đơn trình bày thống nhất nguyên đơn còn thiếu là 25.670.000đ. Xét thấy, nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận dây hội, số tiền góp hội, lãnh hội nên ghi nhận số tiền nguyên đơn phải trả cho bị đơn là 25.670.000đ.

[7]. Hội 200.000đ, ngày 20/09/2016 âm lịch (nhằm ngày 20/10/2016): Nguyên đơn trình bày do mất sổ hội nên rút lại yêu cầu đòi lại tiền dây hội 200.000đ này, nguyên đơn đồng ý trả số tiền 3.300.000đ. Bị đơn trình bày thống nhất số tiền nguyên đơn phải trả là 3.300.000đ. Xét thấy, nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận dây hội, số tiền góp hội, lãnh hội nên ghi nhận số tiền nguyên đơn phải trả cho nguyên đơn là 3.300.000đ.

Như vậy số tiền bị đơn phải trả cho nguyên đơn là $([1] + [2] + [4] + [5]) = (64.009.625đ + 68.900.000đ + 5.130.000đ + 1.555.000đ) = 139.594.625đ$.

Số tiền nguyên đơn phải trả cho bị đơn là $([3] + [6] + [7]) = (67.600.000đ + 25.670.000đ + 3.300.000đ) = 96.570.000đ$.

- Đối với yêu cầu phản tố của bị đơn:

[1]. Hui 5.000.000đ, ngày 26/8/2016 âm lịch (nhằm ngày 26/09/2016 dương lịch): Bị đơn cho rằng nguyên đơn tham gia 5 dây hui: 1, 2, 4, 5, 6 đã hốt nên đóng hui chết, mỗi dây còn 4 lần là $(20.000.000đ \times 5 \text{ dây})$ là 100.000.000đ và cung cấp những người làm chứng biết việc nguyên đơn tham gia các dây hui như sau:

+ Dây số 1, nguyên đơn tham gia, hốt hui lần thứ 06 (ngày 26/01/2017) có ông Phạm Văn Bằng làm chứng biết nguyên đơn tham gia dây hui này.

+ Dây số 4, nguyên đơn tham gia, hốt hui lần thứ 08 (ngày 26/03/2017) có ông Phạm Văn Bằng làm chứng biết nguyên đơn tham gia dây hui này.

+ Dây số 5, nguyên đơn tham gia, hốt hui lần thứ 07 (ngày 26/02/2017) có ông Phạm Văn Bằng làm chứng biết nguyên đơn tham gia dây hui này.

+ Dây số 2, 6, nguyên đơn tham gia, hốt hui lần thứ 07 (ngày 26/02/2017) có ông Lê Quang Toàn làm chứng biết nguyên đơn tham gia dây hui này.

Nguyên đơn cho rằng không tham gia các dây hui này, không biết, không chơi chung người làm chứng trên. Trong sổ hui của bị đơn viết đưa cho nguyên đơn không có.

Xét thấy, trong danh sách hui mà bị đơn viết và đưa cho nguyên đơn thì không có danh sách hui ngày 26/8/2016 âm lịch (nhằm ngày 26/09/2016 dương lịch), còn trong sổ hui của bị đơn cung cấp thì nhưng dây hui bị tẩy xóa tên hui viên, có việc ghi tên hui viên nhưng có chỗ không ghi ngày tháng khui hui, không ghi cụ thể số tiền hui hốt, không cho người hốt hui ký tên nhận tiền, tiền hui đóng lại; nguyên đơn cho rằng lời trình bày của người làm chứng không đúng, ngoài ra không có chứng cứ gì khác nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bị đơn để buộc nguyên đơn trả tiền hui này.

[2]. Hui 5.000.000đ, ngày 16/01/2017 (nhằm ngày 13/02/2017 dương lịch): Bị đơn cho rằng nguyên đơn tham gia 5 dây hui: 1, 2, 3, 4, 6, 9: Hui sống: 1, 4, 6, 9 đóng được 43.850.000đ; hui chết: 2, 3 đóng là 90.000.000đ, nên hui sống trừ hui chết là $(90.000.000đ - 43.850.000đ) = 46.150.000đ$. Bị đơn cung cấp những người làm chứng biết việc nguyên đơn tham gia các dây hui như sau:

+ Dây số 2, nguyên đơn tham gia, hốt hui lần thứ 04 (ngày 16/05/2017) có bà Huỳnh Thị Cúc, Nguyễn Thị M, Đặng Thị Em làm chứng biết nguyên đơn tham gia dây hui này.

+ Dây số 3, nguyên đơn tham gia, hốt hội lần thứ 04 (ngày 16/05/2017) có bà Nguyễn Thị Anh, Huỳnh Thị Cúc, Nguyễn Thị M làm chứng biết nguyên đơn tham gia dây hội này.

Nguyên đơn cho rằng không tham gia dây hội này, không biết không chơi chung dây hội này. Trong sổ hội của bị đơn viết đưa cho không có dây hội này.

Hội đồng xét xử xét thấy, trong danh sách hội mà bị đơn viết và đưa cho nguyên đơn thì không có danh sách hội ngày 16/01/2017 (nhằm ngày 13/02/2017 dương lịch), còn trong sổ hội của bị đơn cung cấp thì nhưng dây hội bị tẩy xóa tên hội viên, có việc ghi tên hội viên nhưng có chỗ không ghi ngày tháng khai hội, không ghi cụ thể số tiền hội hốt, không cho người hốt hội ký tên nhận tiền, tiền hội đóng lại; nguyên đơn cho rằng lời trình bày của người làm chứng không đúng, ngoài ra không có chứng cứ gì khác nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bị đơn để buộc nguyên đơn trả tiền hội này.

[3]. Hội 2.000.000đ, ngày 26/06/2016 (nhằm ngày 29/07/2016 dương lịch): Bị đơn trình bày là nguyên đơn tham gia 6 dây hội: 1, 2, 3, 4, 5, 6: Tất cả đều đã chết nên đóng hội là 24.000.000đ, mỗi dây 4.000.000đ. Bị đơn cung cấp những người làm chứng biết việc nguyên đơn tham gia các dây hội sau:

+ Dây số 2, nguyên đơn hốt hội lần thứ 9 (ngày 02/2017) có bà Lê Ngọc S làm chứng biết nguyên đơn tham gia dây hội này.

+ Dây số 3, nguyên đơn hốt hội lần thứ 7 (ngày 12/2016) có bà Lê Ngọc S làm chứng biết nguyên đơn tham gia dây hội này.

+ Dây số 4, nguyên đơn hốt hội lần thứ 10 (ngày 03/2017) có bà Võ Hồng Thủy (chị Sơn) làm chứng biết nguyên đơn tham gia dây hội này.

Nguyên đơn thừa nhận có tham gia dây hội số 5, 6 nên còn nợ bị đơn là mỗi dây 4 lần với số tiền 8.000.000đ; còn lại các dây hội là 1, 2, 3, 4 thì nguyên đơn không tham gia không biết, những người làm chứng thì biết nhưng không tiếp xúc, không chơi chung các dây hội này.

Hội đồng xét xử xét thấy, trong danh sách hội mà bị đơn viết và đưa cho nguyên đơn thì có danh sách hội dây 5, 6 hội ngày 26/06/2016 (nhằm ngày 29/07/2016 dương lịch), còn trong sổ hội của bị đơn cung cấp thì có danh sách hội dây 1, 2, 3, 4, 5, 6 nhưng việc ghi tên hội viên không rõ ràng, bị tẩy xóa tên hội viên, có chỗ không ghi ngày tháng hốt hội, bị đơn không ghi cụ thể và ký nhận việc nguyên đơn hốt hội, ký nhận tiền đóng hội lại, nên mặc dù bị đơn cho rằng có người làm chứng, nguyên đơn cho rằng không có

chơi chung với người làm chứng mà bị đơn đưa ra, người làm chứng cũng không biết nguyên đơn hốt hụi, ký nhận hụi hay không, chỉ thừa nhận dây hụi mà bị đơn đã đưa cho nguyên đơn.

Như vậy nguyên đơn chỉ tham gia 2 dây hụi 5, 6 vì nếu tham gia các dây 1, 2, 3, 4 thì phải ghi vào sổ giao cho nguyên đơn, đằng chỉ ghi có dây 5, 6 nên yêu cầu của bị đơn chỉ có căn cứ chấp nhận một phần, buộc nguyên đơn trả cho bị đơn số tiền hụi là 8.000.000đ.

[4]. Hụi 1.000.000đ, ngày 09/09/2016 (nhằm ngày 09/10/2016 dương lịch): Bị đơn trình bày là nguyên đơn tham gia 6 dây hụi: 2, 3, 4, 5, 6, 7. Tất cả đều đã chết nên đóng hụi là 24.000.000đ, mỗi dây 4 lần là 4.000.000đ. Bị đơn cung cấp những người làm chứng biết việc nguyên đơn tham gia các dây hụi như sau:

+ Dây số 2, nguyên đơn tham gia, hốt hụi lần thứ 2 (tháng 10/2016) có bà Nguyễn Thị Luận, chị Bùi Thị H làm chứng biết nguyên đơn tham gia.

+ Dây số 3, nguyên đơn tham gia, hốt hụi lần thứ 2 (tháng 10/2016) có ông Nguyễn Văn Trường Sơn, bà Lê Thị Thu Hà làm chứng biết nguyên đơn tham gia.

Nguyên đơn chỉ thừa nhận có tham gia 04 dây là 4, 5, 6, 7, nợ hụi là 16.000.000đ, còn dây 2, 3 không tham gia, không biết dây hụi 2, 4. Những người làm chứng không tham gia chơi chung dây hụi 2, 3, nên lời trình bày không khách quan. Xét thấy, trong danh sách hụi mà bị đơn viết và đưa cho nguyên đơn thì có danh sách hụi dây 4, 5, 6, 7 hụi ngày 09/09/2016 (nhằm ngày 09/10/2016 dương lịch), còn trong sổ hụi của bị đơn cung cấp thì có danh sách hụi dây 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, nhưng việc ghi tên hụi viên, số tiền kêu hụi không rõ ràng; bị đơn không ghi cụ thể và ký nhận việc nguyên đơn hốt hụi, ký nhận tiền đóng hụi lại, mặc dù bị đơn cho rằng có người làm chứng, tại phiên tòa có chị Bùi Thị H trình bày là nguyên đơn có tham gia dây 2, nhưng nguyên đơn cho rằng lời trình bày của người làm chứng không đúng, có mâu thuẫn trình bày có lợi cho bị đơn, bị đơn không có xuất trình được tài liệu, chứng cứ nào khác, nên có căn cứ nguyên đơn tham gia dây hụi 4, 5, 6, 7 vì nếu tham gia các dây 2, 3 thì bị đơn phải ghi và giao cho nguyên đơn, đằng chỉ ghi có dây 4, 5, 6, 7 nên yêu cầu của bị đơn chỉ có căn cứ chấp nhận một phần, buộc nguyên đơn trả cho bị đơn số tiền hụi là 16.000.000đ.

Như vậy số tiền nguyên đơn phải trả cho bị đơn là $([3] + [4]) = (8.000.000đ + 16.000.000đ) = 24.000.000đ$.

[5]. Đối với lời trình bày của bị đơn là sau khi bề hụi, các bên có thỏa thuận là chuyển giao nghĩa vụ trả nợ cho người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan là bà Châu Thị L, ông Võ Thanh H là ông H, vì ông H, bà L còn nợ tiền bị đơn. Ông H, bà L có trả cho nguyên đơn số tiền 90.000.000đ và có nói cho bị đơn biết bằng lời nói. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập bà L, ông H nhiều lần, nhưng bà L, ông H dự Tòa, không có bất cứ lời khai nào và Tòa án cũng không lấy lời khai của ông L, bà H được, không trình bày câu hỏi của Tòa án, nên việc trình bày của bị đơn là không đủ căn cứ để buộc nguyên đơn có nhận số tiền 90.000.000đ trong vụ án này. Do đó dành cho bị đơn một vụ kiện dân sự khác để làm rõ số tiền số tiền hụi 90.000.000đ nếu bị đơn có tài liệu, chứng cứ để chứng minh là có căn cứ.

[6]. *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Nguyên đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của bị đơn được chấp nhận và yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận là $([120.570.000đ + (199.585.000đ - 139.594.625đ)] \times 5\%) = 9.023.518đ$ (làm tròn 9.023.500đ), nhưng do ông P là người cao tuổi nên được miễn án phí, bà H phải chịu án phí là 4.511.750đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận là $(139.594.625đ \times 5\%) = 6.979.731đ$ (làm tròn 6.979.700đ)

[7]. Đối với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên Tòa là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 91, 92, 147, 227, 228, 266, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ 476, 479 của Bộ luật dân sự 2005;

Căn cứ Điều 471 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Điều 24, 25, 26, 27, 28 của Nghị định số 144/2006/NĐ-CP, ngày 27/11/2006 của Chính phủ về họ, hụi, biểu, pH;

Căn cứ khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1]. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đặng Văn P và bà Võ Thị H.

Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị D, ông Phạm Văn M phải liên đới trả cho ông Đặng Văn P, bà Võ Thị H số tiền nợ hui là 139.594.625đ (*Một trăm ba mươi chín triệu, năm trăm chín mươi bốn nghìn, sáu trăm hai mươi lăm đồng*)

[2]. Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của bị đơn bà Nguyễn Thị D.

Buộc ông Đặng Văn P, bà Võ Thị H phải liên đới trả cho bà Nguyễn Thị D, ông Phạm Văn M số tiền nợ hui là 120.570.000đ (*Một trăm hai mươi triệu, năm trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không bầu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3]. Đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn đối với số tiền rút lại yêu cầu là 150.385.000đ (*Một trăm năm mươi triệu, ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng*).

[4]. Đình chỉ yêu cầu của bị đơn đối với số tiền rút lại yêu cầu là 281.200.000đ (*Hai trăm tám mươi mốt triệu, hai trăm nghìn đồng*).

[5]. Về án phí:

- Buộc ông Đặng Văn P, bà Võ Thị H phải liên đới chịu tiền án phí là 9.023.500đ, nhưng do ông P là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí, bà H phải chịu 4.511.750đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Được trừ qua số tiền tạm ứng án phí là 8.749.000đ theo biên lai thu số 0010222, ngày 10/06/2020 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình nên nguyên đơn được nhận lại số tiền là 4.237.250đ (*Bốn triệu, hai trăm ba mươi bảy nghìn, hai trăm năm mươi đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Buộc bà Nguyễn Thị D, ông Phạm Văn M phải liên đới chịu 6.979.700đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Được trừ qua số tiền tạm ứng án phí là 10.015.000đ theo biên lai thu số 0010295, ngày 08/11/2021 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình nên bị đơn được nhận lại số tiền là 3.035.300đ (*Ba triệu, không trăm ba mươi lăm nghìn, ba trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[6]. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Bảo